

Số: 214/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 17 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 323/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim H, sinh năm 1978; Địa chỉ: khu phố Ninh Tĩnh 5, phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung C, sinh năm 1978; Địa chỉ: khu phố Ninh Tĩnh 5, phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Kim H, sinh năm 1978 và anh Nguyễn Trung C, sinh năm 1978.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 (hai) con chung tên là Nguyễn Thành Ch1, sinh ngày 16/8/2005 và Nguyễn Trần Thành Ch2, sinh ngày 09/12/2007. Hiện nay hai con chung đang sống với chị H và anh C. Ly hôn, chị H và anh C thống nhất giao cháu Ch1 cho anh Nguyễn Trung C tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Ch2 cho chị Trần Thị Kim H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; chị Trần Thị Kim H và anh Nguyễn Trung C không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị Kim H và anh Nguyễn Trung C thống nhất tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Kim H tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005493 ngày 02/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho chị H 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Các đương sự;
- UBND xã H, h.P, Phú Yên;
(Số 76, quyển số 01/2004)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Tân Sang